

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

GS.TS. NGÔ ĐỨC THỊNH (Chủ biên, 2016), **Tín ngưỡng của các dân tộc Việt Nam**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 432 tr.

Từ sau Đổi mới (năm 1986) đến nay, đời sống tôn giáo tín ngưỡng của nhân dân trở lại mạnh mẽ cùng với nhận thức của xã hội cũng có sự thay đổi khá cơ bản về tôn giáo tín ngưỡng. Nhờ tính đặc thù của nó nên tôn giáo tín ngưỡng không chỉ là bộ phận của đời sống văn hóa tinh thần, mà còn là bộ phận hữu cơ gắn bó mật thiết với sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Nội dung sách là tập hợp các bài nghiên cứu về tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng của các tác giả với cách tiếp cận không thuần túy là tôn giáo học, mà chủ yếu là tiếp cận văn hóa học, với ý nghĩa tôn giáo tín ngưỡng là hạt nhân đã tích hợp các sinh hoạt văn hóa dân gian, tạo nên một tổng thể tín ngưỡng - văn hóa hay văn hóa - tín ngưỡng.

Với 13 chương, ngoài một số quan điểm lý luận và phương pháp liên quan đến tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng, nội dung sách đề cập đến một số tín ngưỡng dân gian cụ thể, như: thờ cúng Tổ tiên (gia tộc, dòng họ, quốc gia, tô tem giáo); thờ Thành hoàng làng và hội đình, điển hình cho sự gắn kết cộng đồng làng giềng làng xã; tín ngưỡng thờ Thần (đạo thờ Thần), kết quả của quá trình tiếp biến văn hóa giữa các tín ngưỡng bản địa và những ảnh hưởng của Đạo giáo Trung Hoa, như các dòng Đạo Nội, Đạo Mẫu, Đức Thánh Trần, Tứ bất tử (Đức Thánh Tản, Chử Đồng Tử, Đức Thánh Gióng, Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh) và thờ các anh hùng dân tộc khác; tín ngưỡng nghề nghiệp như các nghi lễ, phong tục liên quan đến các hoạt động sản xuất nông nghiệp (nghi lễ phồn

thực, Tứ pháp, thần Nông,...), ngư nghiệp (thờ Cá Ông, thờ Cô bác), Tổ sư các nghề và làng nghề thủ công truyền thống.

TA.

TỔNG CỤC THỐNG KÊ (2016), **Năng suất lao động của Việt Nam: Thực trạng và giải pháp**, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 80 tr.

Trải qua 30 năm đổi mới và hội nhập, Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, trong những năm gần đây nền kinh tế Việt Nam đã bộc lộ những yếu kém nội tại. Tăng trưởng kinh tế vẫn ở mức tương đối cao nhưng có xu hướng chậm lại; chất lượng tăng trưởng thấp, thiếu bền vững; hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao. Một trong những nguyên nhân quan trọng là do năng suất lao động thấp, còn ở khoảng cách khá xa so với các nước trong khu vực. Để tránh nguy cơ tụt hậu và vượt qua bẫy thu nhập trung bình, Việt Nam cần chuyển sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả, trong đó trung tâm là cải thiện năng suất lao động để tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Nội dung cuốn sách gồm 3 phần. Phần 1 làm rõ *một số vấn đề chung* về khái niệm, phương pháp tính năng suất lao động và nguồn số liệu để đánh giá và so sánh năng suất lao động trong nghiên cứu này. Phần 2 phân tích *thực trạng năng suất lao động của Việt Nam* (của toàn nền kinh tế, theo từng khu vực kinh tế, ngành kinh tế, theo thành phần kinh tế,...) và các yếu tố ảnh hưởng. Trên cơ sở đó, phần 3 đề xuất *các giải pháp nâng cao năng suất lao động của Việt Nam*.

HOÀI PHÚC